

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ BẦU CỬ

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ
2021-2025 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ ĐÀ NẴNG**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết
một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng,

Quy chế này quy định việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị (“HDQT”), Ban Kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2021 - 2025 tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (“Công ty”) như sau:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

- 1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
- 1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng (theo danh sách chốt tại ngày 23/3/2021). Và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

- 2.1. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền khi đến tham dự Đại hội đều được nhận một phiếu Bầu cử HĐQT và một phiếu bầu cử BKS, trên phiếu ghi rõ số lượng cổ phần mà cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ và số phiếu biểu quyết tương ứng được sử dụng để bầu cử.
- 2.2. Cổ đông phải tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Quy chế này và sự hướng dẫn của Ban bầu cử và kiểm phiếu, Chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG II

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2021 – 2025

Điều 3. Lựa chọn các ứng cử viên.

Dựa trên các đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Ban tổ chức ĐHĐCĐ sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT và BKS.

Điều 4. Nguyên tắc bầu cử.

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

- Tuân thủ pháp luật hiện hành về doanh nghiệp tại Việt Nam;
- Bảo đảm tính công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 5. Người có quyền bầu cử.

Người có quyền bầu cử tại ĐHĐCĐ là các cổ đông sở hữu cổ phần hoặc người được cổ đông sở hữu cổ phần ủy quyền dự họp (theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng tại ngày 23/3/2021) có mặt tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty.

Điều 6. Hình thức và phương thức bầu cử.

- 6.1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.
- 6.2. Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS và thông qua các thủ tục bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát cho 02 (hai) phiếu bầu: một (01) phiếu bầu thành viên HĐQT và một (01) phiếu bầu thành viên BKS. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức Đại hội.

- 6.3. Trên phiếu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC, mã đại biểu, số cổ phần sở hữu/hoặc đại diện, số phiếu biểu quyết, có đóng dấu treo của Công ty.
- 6.4. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số thành viên được bầu vào BKS. Cụ thể theo công thức sau:
- (i) Bầu thành viên HĐQT:
- $$\begin{array}{l} \text{Tổng số} \\ \text{phiếu biểu quyết} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần} \\ \text{có quyền biểu quyết} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên} \\ \text{được bầu của HĐQT} \end{array}$$
- (ii) Bầu thành viên BKS:
- $$\begin{array}{l} \text{Tổng số} \\ \text{phiếu biểu quyết} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Tổng số cổ phần} \\ \text{có quyền biểu quyết} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Số thành viên} \\ \text{được bầu của BKS} \end{array}$$
- 6.5. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số quyền biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.
- 6.6. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 7. Tổ chức và giám sát bầu cử.

- 7.1. Bầu cử và kiểm phiếu.
- Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho ĐHĐCĐ thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;
 - Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa;
 - Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS và không được là người có liên quan đến ứng cử viên đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT, BKS theo quy định của pháp luật;
- 7.2. Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.
- 7.3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
- Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên HĐQT và BKS;
 - Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;
 - Phân phát và thu phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;

- f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội;
- g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để ĐHĐCĐ quyết định;
- h. Và các nhiệm vụ liên quan khác;
- i. Ban kiểm phiếu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và ĐHĐCĐ về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.

8.1. Phiếu bầu.

- a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có số thứ tự cố định, tổng số cổ phần sở hữu/ủy quyền đại diện, tổng số quyền biểu quyết;
- b. Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên HĐQT (màu hồng) và 01 phiếu bầu thành viên BKS (màu xanh) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu để đổi phiếu bầu khác.

8.2. Phiếu hợp lệ khi có đầy đủ các điều kiện sau đây:

- a. Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);
- c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 8.3 Điều này.

8.3. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Phiếu không phải là phiếu do Ban tổ chức phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty;
- b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- d. Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm cả quyền sở hữu và quyền được ủy quyền)
- e. Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông;
- f. Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;
- g. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

Điều 9. Bỏ phiếu và kiểm phiếu.

- a. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu và thùng phiếu;
- b. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- c. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;
- d. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

Điều 10. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử.

- 10.1. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHCĐ đã biểu quyết.
- 10.2. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau để lựa chọn.
- 10.3. Nếu bầu cử không đủ số lượng thành viên HĐQT và BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.
- 10.4. Trường hợp sau khi bầu lần 2 mà vẫn chưa đủ số thành viên thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên HĐQT và BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Ban Chủ tọa Đại hội.

Điều 11. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu.

11.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

11.2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
- b. Thành phần Ban Kiểm phiếu;
- c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;
- d. Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền bầu cử tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;
- e. Kết quả bầu cử;
- f. Chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu.

11.3. Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận vào Nghị quyết của Đại hội.

Điều 12. Quyền chất vấn.

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ.

Điều 13. Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**T/M .HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Trung Nghĩa